

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc quy định số lượng, mức phụ cấp, tiền công đối với nhân viên thú y
và nhân viên bảo vệ thực vật ở xã, phường, thị trấn**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh số 36/2001/PL-UBTVQH10 ngày 25 tháng 7 năm 2001 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về bảo vệ và kiểm dịch thực vật;

Căn cứ Nghị định số 33/2005/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Thú y;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 61/2008/TTLT-BNN-BNV ngày 15 tháng 5 năm 2008 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện và nhiệm vụ quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp xã về nông nghiệp và phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 04/2009/TT-BNN ngày 21 tháng 01 năm 2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn nhiệm vụ của cán bộ, nhân viên chuyên môn, kỹ thuật ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn trên địa bàn cấp xã;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Số lượng, mức phụ cấp đối với nhân viên thú y và mức tiền công đối với nhân viên bảo vệ thực vật ở xã, phường, thị trấn

1. Đối với nhân viên thú y

- a) Số lượng: Mỗi xã, phường, thị trấn được bố trí 01 nhân viên thú y;
- b) Mức phụ cấp: Mỗi nhân viên thú y được hưởng mức phụ cấp hàng tháng là 1,2 nhân với mức lương cơ sở.

2. Đối với nhân viên bảo vệ thực vật

- a) Xã, phường, thị trấn có sản xuất nông nghiệp được hợp đồng 01 nhân viên bảo vệ thực vật;
- b) Mức tiền công: Giao Chi cục Bảo vệ thực vật ký hợp đồng lao động đối với nhân viên bảo vệ thực vật, chi trả tiền công hàng tháng bằng 1,2 nhân với mức lương cơ sở và không dùng để tính đóng, hưởng chế độ bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội.

Điều 2. Hỗ trợ thêm số tiền theo trình độ đào tạo đối với nhân viên thú y và nhân viên bảo vệ thực vật

1. Người có trình độ đại học được hỗ trợ 500.000 đồng/người/tháng.
2. Người có trình độ cao đẳng được hỗ trợ 300.000 đồng/người/tháng.
3. Người có trình độ trung cấp được hỗ trợ 200.000 đồng/người/tháng.

Điều 3. Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định tiêu chuẩn đối với nhân viên thú y, nhân viên bảo vệ thực vật và phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24 tháng 10 năm 2014 và đăng Báo Cần Thơ chậm nhất là ngày 20 tháng 10 năm 2014; thay thế Quyết định số 58/2009/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc quy định số lượng và mức phụ cấp đối với nhân viên thú y ở xã, phường, thị trấn và Quyết định số 14/2013/QĐ-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc quy định số lượng và hợp đồng đối với nhân viên bảo vệ thực vật trên địa bàn cấp xã.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

**(đã ký)
Lê Hùng Dũng**